

Bản án số: 14/2025/HSST

Ngày: 30-7-2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tô Thị Thy Tuyết

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Đồi

Ông Nguyễn Kim Thành

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Kim Lan- Là thư ký Tòa án nhân dân khu vực 2 - Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Đào Đức Hữu - Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 7 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, Tp. Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 38/2025/TLST- HS ngày 07 tháng 5 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2025/QĐXXST- HS ngày 20 tháng 6 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 02/2025/HSST- QĐ ngày 14 tháng 7 năm 2025 đối với bị cáo:

Lê Thanh B; Tên gọi khác: U; Sinh năm: 1986 tại thành phố Đà Nẵng; Nơi thường trú: Tổ 19 phường T, quận S, thành phố Đà Nẵng nay là phường S, thành phố Đà Nẵng; Nơi ở hiện tại: Phòng 307 Chung cư S2, Tổ 18 phường T, quận S, thành phố Đà Nẵng nay là phường S, thành phố Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Ngư nghiệp; Trình độ học vấn: 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Không rõ và bà Đinh Thị H; Bị cáo có vợ Huỳnh Thị L, sinh năm: 1992 và có ba con, con lớn nhất sinh năm 2014, con nhỏ nhất sinh năm 2018.

Tiền án: Chưa.

Tiền sự: Quyết định số: 82/QĐ- XPHC ngày 07/02/2024, bị UBND phường Thọ Quang xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc trái phép” với số tiền 1.500.000đồng. Đã nộp phạt vào ngày 05/4/2024.

Nhân thân:

- Quyết định số: 12/QĐ- XPHC ngày 20/9/2007, bị Công an phường Thọ Quang, quận Sơn Trà, Tp Đà Nẵng xử phạt vi phạm hành chính số tiền 350.000đồng về hành vi đánh nhau gây rối trật tự công cộng.

- Quyết định số: 09/QĐ- XPHC ngày 20/01/2008, bị Công an phường Thọ Quang, quận Sơn Trà, Tp Đà Nẵng xử phạt vi phạm hành chính số tiền 100.000đồng về hành vi uống rượu gây rối trật tự khu dân cư.

- Quyết định số: 3191/QĐ- UBND ngày 28/4/2009, bị UBND TP.Đà Nẵng áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục thời hạn 18 tháng về hành vi xâm phạm tài sản, gây rối trật tự công cộng.

- Quyết định số: 176/QĐ- XPHC ngày 28/4/2023, bị Công an quận Sơn Trà, Tp Đà Nẵng xử phạt vi phạm hành chính số tiền 6.500.000đồng về hành vi cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại sức khỏe của người khác nhưng không bị truy cứu trách nhiệm hình sự.

Bị cáo hiện đang tại ngoại theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú của Tòa án nhân dân khu vực 2 - Đà Nẵng có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Bà Mai Thị Thu H, sinh năm: 1994.

Nơi cư trú: Số 10 đường S, Tổ 21 phường T, quận S, thành phố Đà Nẵng nay là phường S, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

2. Ông Huỳnh T, sinh năm 1979.

Nơi cư trú: Tổ 04 khối Phước Hải, phường C, thành phố H, tỉnh Quảng Nam. Chỗ ở hiện nay: Phòng 210 Chung cư A2, Tổ 26 phường T, quận S, thành phố Đà Nẵng nay là phường S, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

3. Ông Trần Văn L, sinh năm 1985.

Nơi thường trú: Tổ 48 phường T, quận S, thành phố Đà Nẵng. Chỗ ở hiện nay: Phòng 411 Chung cư A1, Tổ 25 phường T, quận S, thành phố Đà Nẵng nay là phường S, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

4. Ông Trần Ngọc S, sinh năm: 1984.

Nơi cư trú: Số 98 đường T, Tổ 32 phường T, quận S, thành phố Đà Nẵng nay là phường S, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

5. Ông Trần S, sinh năm: 1990.

Nơi cư trú: Số 32 đường N, Tổ 23 phường T, quận S, thành phố Đà Nẵng nay là phường S, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

6. Ông Nguyễn Văn Hải, sinh năm: 1993.

Nơi cư trú: Số 20 đường S, Tổ 24 phường T, quận S, thành phố Đà Nẵng nay là phường S, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

7. Ông Tô Văn H, sinh năm: 1985.

Nơi cư trú: Số 18 đường S, Tổ 24 phường T, quận S, thành phố Đà Nẵng nay là phường S, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

8. Ông Đỗ Quốc H, sinh năm: 1986.

Nơi thường trú: Tổ 24 phường T, quận S, thành phố Đà Nẵng. Chỗ ở hiện nay: Phòng 404 Chung cư A2, Tổ 26 phường T, quận S, thành phố Đà Nẵng nay là phường S, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

9. Ông Huỳnh Phước H, sinh năm: 1988.

Nơi cư trú: Số 23 đường T, Tổ 29 phường T, quận S, thành phố Đà Nẵng nay là phường S, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 25 phút ngày 29/10/2024, Công an phường Thọ Quang kiểm tra hành chính tại quán cà phê số 10 đường Suối Đá 2, phường Thọ Quang, quận Sơn Trà, TP.Đà Nẵng do chị Mai Thị Thu H làm chủ, phát hiện 02 sòng bạc, trong đó có 09 đối tượng đang có hành vi đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức đánh bài “Cát-tê”, cụ thể:

* Sòng 1 (A): Huỳnh T, Trần Văn L, Trần Ngọc S, Trần S và Nguyễn Văn H.

* Sòng 2 (B): Tô Văn H, Đỗ Quốc H, Huỳnh Phước H và Lê Thanh B.

***Tang vật tạm giữ:**

- Tại sòng 1:

- + Số tiền 50.000 đồng của Huỳnh T;
- + Số tiền 110.000 đồng của Trần Văn L;
- + Số tiền 110.000 đồng của Trần Ngọc S;
- + Số tiền 510,000 đồng của Trần S;
- + Số tiền 200.000 đồng của Nguyễn Văn H;
- + Số tiền 70.000 đồng trên chiếu bạc (trong đó 40.000 đồng của Trần Văn L, 30.000 đồng của Trần S);
- + 01 bộ bài Tây 52 lá đã qua sử dụng; 01 bàn nhựa; 05 ghế nhựa.

- Tại sòng 2:

- + Số tiền 1.600.000 đồng của Huỳnh Phước H;
- + Số tiền 1.800.000 đồng của Đỗ Quốc H;
- + Số tiền 1.540.000 đồng của Lê Thanh B;
- + Số tiền 300.000 đồng trên chiếu bạc (của Huỳnh Phước H);

+ 01 bộ bài Tây 52 lá đã qua sử dụng; 01 bàn nhựa; 04 ghế nhựa.

* Qua điều tra ban đầu xác định: Vào lúc 09 giờ ngày 29/10/2024, 09 đối tượng nêu trên đến quán cà phê số 10 Suối Đá 2, phường Thọ Quang, quận Sơn Trà, TP.Đà Nẵng do chị Mai Thị Thu H làm chủ để uống cà phê. Tại đây, các đối tượng lập 02 sòng (như đã nêu trên) và chơi đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức đánh bài “Cát-tê”.

Cách thức chơi bài như sau: Mỗi người được chia 06 lá bài tây từ bộ bài tây 52 lá. Sau đó, người đầu tiên lật ngửa 01 lá bài xuống, những người tiếp theo nếu có lá bài đồng chất lớn hơn lật ngửa ra thì những lá khác úp lại (có thể úp lá bất kỳ đang cầm trên tay). Chơi tổng 04 lượt, lượt cuối cùng những người có lá bài lật ngửa sẽ so với nhau lá bài ngửa cầm trên tay, ai có đồng chất cao hơn thì người đó thắng ván đấu. Những người lật úp 03 lá liên tiếp trong 03 lượt đầu tiên sẽ không được chơi lượt thứ 04 thì thua 20.000 đồng, còn những trường hợp thua khác thì thua 10.000 đồng. Người có 03 lá bài lật ngửa liên tiếp trong 03 lượt đầu tiên hoặc có tứ quý hoặc có 06 lá đồng chất thì người đó ăn mỗi người 20.000 đồng. Chị Hạnh là người cung cấp 02 bộ bài Tây 52 lá và bàn ghế cho các đối tượng sử dụng để đánh bạc.

Trước khi tham gia đánh bạc, số tiền các đối tượng mang theo và sử dụng vào mục đích đánh bạc như sau:

* Sòng 1:

- Huỳnh T mang theo và sử dụng 80.000 đồng để đánh bạc, kết quả thua 30.000 đồng, lúc bị phát hiện có 50.000 đồng.

- Trần Văn L mang theo và sử dụng 110.000 đồng để đánh bạc, kết quả thắng 40.000 đồng, lúc bị phát hiện có 110.000 đồng trong người, còn 40.000 đồng vớt tại chiếu bạc.

- Trần Ngọc S mang theo và sử dụng 200.000 đồng để đánh bạc, kết quả thua 90.000 đồng, lúc bị phát hiện có 110.000 đồng.

- Trần S mang theo và sử dụng 500.000 đồng để đánh bạc, kết quả thắng 40.000 đồng, lúc bị phát hiện có 510.000 đồng trên người và 30.000 đồng vớt trên chiếu bạc.

- Nguyễn Văn H mang theo và sử dụng 200.000 đồng để đánh bạc, kết quả hòa, lúc bị phát hiện có 200.000 đồng.

Như vậy, tổng số tiền thực tế sử dụng vào mục đích đánh bạc tại sòng 1 là: 1.170.000 đồng.

* Sòng 2:

- Đỗ Quốc H mang theo 1.800.000 đồng, sử dụng 300.000 đồng để đánh bạc, kết quả hòa, lúc bị phát hiện có 1.800.000 đồng.

- Huỳnh Phước H mang theo và sử dụng 1.900.000 đồng để đánh bạc, kết quả hòa, lúc bị phát hiện có 1.600.000 đồng, còn 300.000 đồng vớt tại chiếu bạc.

- Tô Văn H mang theo và sử dụng 30.000 đồng để đánh bạc, kết quả thua 30.000 đồng.

- Lê Thanh B mang theo 1.600.000 đồng, sử dụng 600.000 đồng để đánh bạc, kết quả thua 60.000 đồng, lúc bị phát hiện có 1.540.000 đồng.

Như vậy, tổng số tiền thực tế sử dụng vào mục đích đánh bạc tại sòng 2 là: 2.830.000 đồng (trong đó 2.530.000 đồng là tiền các con bạc đã và sẽ dùng để đánh bạc, 300.000 đồng trên chiếu bạc).

Tổng số tiền thực tế sử dụng vào mục đích đánh bạc của 02 sòng bạc là: 4.000.000 đồng.

* Về dân sự: Không.

Tại bản cáo trạng số: 42/CT- VKS ngày 07/5/2025 của Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Lê Thanh B về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Qua xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa:

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố nhà nước tại phiên tòa phát biểu giữ nguyên cáo trạng đã truy tố bị cáo. Căn cứ vào tính chất, hành vi thực hiện tội phạm, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với bị cáo, đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Lê Thanh B phạm tội “Đánh bạc”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của BLHS xử phạt Lê Thanh B từ 06 đến 09 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 47 của Bộ luật hình sự:

Tuyên tịch thu tiêu hủy 02 bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng; 02 bàn nhựa; 09 ghế nhựa là công cụ sử dụng vào việc đánh bạc.

Tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc là 3.790.000đồng.

Tuyên trả cho Đỗ Quốc H số tiền 1.500.000đồng.

Tuyên trả cho Lê Thanh B số tiền 1.000.000đồng do không liên quan đến hành vi phạm tội nhưng tiếp tục quy trừ để đảm bảo thi hành án.

Bị cáo Lê Thanh B thừa nhận hành vi phạm tội của mình và không có ý kiến tranh luận gì với phần luận tội của Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo Lê Thanh B đã nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Sơn Trà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay, bị cáo Lê Thanh B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo, xét lời khai nhận tội của bị cáo thấy phù hợp với biên bản về việc đánh bạc trái phép, phù hợp với lời khai của những người có quyền, nghĩa vụ liên quan đến vụ án cùng các tài liệu điều tra thu thập đầy đủ có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở để xác định: Khoảng thời gian từ 09 giờ đến 10 giờ 25 phút ngày 29/10/2024 tại quán cà phê số 10 đường Suối Đá 2, phường T, quận S, TP.Đà Nẵng nay là phường Sơn Trà, TP.Đà Nẵng, bị cáo Lê Thanh B có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc, chưa được xóa tiền sự đã cùng với các đối tượng Huỳnh Phước H, Đỗ Quốc H, Tô Văn H đánh bạc dưới hình thức “Cát tê” thắng thua bằng tiền với tổng số tiền các đối tượng sử dụng để đánh bạc là 2.830.000 đồng thì bị Công an phường Thọ Quang phát hiện lập biên bản. Mặc dù số tiền bị cáo Lê Thanh B cùng với các đối tượng khác dùng vào việc đánh bạc là dưới 5.000.000 đồng, nhưng trước đó vào ngày 07/02/2024 bị cáo Lê Thanh B đã bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc chưa được xóa tiền sự nên hành vi phạm tội của bị cáo Lê Thanh B đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 của BLHS. Do đó có đủ cơ sở khẳng định bản cáo trạng số 42/CT-VKS ngày 07/5/2025 của Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Lê Thanh B về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của BLHS là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án thì thấy: Đánh bạc là tệ nạn của xã hội, từ việc đánh bạc dẫn đến nhiều hành vi trái pháp luật khác gây ảnh hưởng xấu đến an toàn, trật tự công cộng. Vì vậy pháp luật Nhà nước ta nghiêm cấm mọi hoạt động đánh bạc dưới bất kỳ mọi hình thức và đề ra nhiều chủ trương, biện pháp nhằm tuyên truyền, quán triệt sâu rộng trong nhân dân thông qua các phương tiện thông tin đại chúng như: Báo chí, phát thanh, truyền hình ... Các cơ quan bảo vệ pháp luật cũng đưa ra xét xử nghiêm khắc trừng trị loại tội phạm này nhằm răn đe phòng ngừa, bị cáo nhận thức được điều đó nhưng vẫn bất chấp pháp luật, muốn có tiền tiêu xài mà không phải từ lao động chính đáng nên đã phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo là ít nghiêm trọng, thực hiện với lỗi cố ý không những xâm phạm đến trật tự nếp

sống văn minh của xã hội mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an toàn xã hội trên địa bàn thành phố Đà Nẵng nên phải xử lý nghiêm khắc.

[4] Tuy nhiên, xét thấy tại phiên tòa hôm nay thái độ khai báo của bị cáo thành khẩn, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, số tiền bị cáo cũng như các đối tượng khác dùng vào việc đánh bạc là không lớn nên Hội đồng xét xử căn cứ các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo Lê Thanh B trong khi lượng hình. Bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên căn cứ Khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự Quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng là phù hợp, thể hiện tính nhân đạo của pháp luật đối với người biết ăn năn hối hối.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Lê Thanh B có nghề nghiệp nhưng thu nhập không ổn định, không có khả năng đảm bảo thực hiện nghĩa vụ về tài sản nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với vật chứng bị thu giữ gồm 02 bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng; 02 bàn nhựa; 09 ghế nhựa sử dụng vào việc phạm tội thì tịch thu tiêu hủy. Đối với số tiền 1.500.000đồng thu giữ của Đỗ Quốc H và 1.000.000đồng thu giữ của bị cáo Lê Thanh B không liên quan đến vụ án thì trả lại cho Đỗ Quốc H và bị cáo Lê Thanh B

Đối với số tiền 50.000đồng của Huỳnh T; 110.000đồng của Trần Văn L; 110.000đồng của Trần Ngọc S; 510.000đồng của Trần S; 200.000đồng của Nguyễn Văn H; 70.000đồng trên chiếu bạc (trong đó 40.000đồng của Trần Văn L, 30.000đồng của Trần S); 1.600.000đồng của Huỳnh Phước H; 300.000đồng của Đỗ Quốc H; 540.000đồng của Lê Thanh B; 300.000đồng trên chiếu bạc (của Huỳnh Phước H) thu giữ tại chiếu bạc sử dụng vào việc đánh bạc nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước là phù hợp.

[7] Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về áp dụng điều luật, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như phần xử lý vật chứng là có căn cứ nên cần chấp nhận.

[8] Đối với việc Mai Thị Thu H là người đã sử dụng địa điểm do mình quản lý để chứa chấp việc đánh bạc với tổng số tiền đánh bạc (của cả 02 chiếu) là 4.000.000đồng, bản thân Mai Thị Thu H chưa có tiền án tiền sự gì. Do đó, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Đà Nẵng không truy cứu TNHS, có Công văn đề nghị UBND quận Sơn Trà ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

Đối với Tô Văn H, số tiền phải chịu trách nhiệm về hành vi đánh bạc là: 2.830.000đồng. Ngày 22/5/2021, H đã bị Chủ tịch UBND quận Sơn Trà ra quyết định xử phạt VPHC về hành vi đánh bạc và không chấp hành các biện pháp phòng chống dịch với số tiền 9.000.000đồng. Đến ngày 29/10/2024, H vẫn chưa chấp

hành quyết định trên (Công an phường Thọ Quang đã 02 lần lập biên bản về việc không chấp hành quyết định xử phạt VPHC, qua đó ghi nhận lý do H chưa chấp hành quyết định vì kinh tế khó khăn chưa có điều kiện để chấp hành). Đến ngày 23/01/2025, H mới nộp số tiền trên. Theo quy định tại khoản 1 Điều 74 Luật Xử lý Vi phạm hành chính thì “Thời hiệu thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính là 01 năm, kể từ ngày ra quyết định, quá thời hạn này thì không thi hành quyết định đó nữa...” và theo quy định tại khoản 1 Điều 7 Luật Xử lý Vi phạm hành chính thì: “Cá nhân, tổ chức bị xử phạt vi phạm hành chính, nếu trong thời hạn 06 tháng, kể từ ngày chấp hành xong quyết định xử phạt cảnh cáo hoặc 01 năm, kể từ ngày chấp hành xong quyết định xử phạt hành chính khác hoặc từ ngày hết thời hiệu thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính mà không tái phạm thì được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính”. Như vậy, tính đến ngày 29/10/2024, H được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, do đó Cơ quan CSĐT Công an TP.Đà Nẵng ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là đúng quy định.

Đối với các đối tượng Huỳnh T, Trần Văn L, Trần Ngọc S, Trần S, Nguyễn Văn H, Đỗ Quốc H, Huỳnh Phước H, tổng số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc mà các đối tượng phải chịu trách nhiệm dưới 5.000.000đồng, bản thân các đối tượng chưa có tiền án tiền sự. Do đó, Cơ quan CSĐT Công an TP.Đà Nẵng có Công văn đề nghị UBND phường Thọ Quang ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

[9] Án phí HSST bị cáo Lê Thanh B phải chịu 200.000đồng (Hai trăm ngàn đồng).

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố : Bị cáo Lê Thanh B phạm tội “Đánh bạc”.

1. Căn cứ Khoản 1 Điều 321; Điểm i, s Khoản 1 Điều 51, Khoản 1 Điều 54, Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Lê Thanh B 04 (Bốn) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tuyên:

- Tịch thu, tiêu hủy 02 bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng, 02 bàn nhựa; 09 ghế nhựa.

- Trả cho ông Đỗ Quốc H số tiền 1.500.000đồng.

- Trả cho bị cáo Lê Thanh B số tiền 1.000.000đồng do không liên quan đến hành vi phạm tội nhưng tiếp tục quy trừ để đảm bảo thi hành án.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 3.790.000đồng (Ba triệu bảy trăm chín mươi nghìn đồng). Toàn bộ vật chứng này hiện nay Chi cục Thi hành án

dân sự quận Sơn Trà, Tp Đà Nẵng nay là Thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/6/2025.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Án phí HSST bị cáo Lê Thanh B phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Báo cho những người tham gia tố tụng biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- VKSND khu vực 2 - Đà Nẵng;
- VKSND Thành phố Đà Nẵng;
- THADS Tp Đà Nẵng;
- Công an TP Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Tô Thị Thy Tuyết

